

BÁO CÁO

Kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số 8 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2023 huyện Krông Nô

Triển khai Công văn số 1619/UBND-NV ngày 11/8/2023 của UBND huyện về chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC, ISO, PCI, CDS, Đề án 06 8 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2023. UBND huyện Krông Nô báo cáo kết quả chuyển đổi số 8 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Nhận thức số

Xác định công tác chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, xuyên suốt trong từng hoạt động của cấp ủy, chính quyền, trong từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, người lao động, doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số của huyện. UBND huyện đã triển khai nhiều kế hoạch, văn bản nhằm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phát động phong trào thi đua phát triển kinh tế, xã hội, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực đưa tin tuyên truyền, giới thiệu sâu rộng các thông tin về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội, đã có chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử huyện, xã. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện đã duy trì thực hiện chuyên mục, bản tin tuyên truyền Cải cách hành chính - Chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh; xây dựng chương trình và thực hiện phát sóng phát thanh tới 12/12 xã, thị trấn và tiếp phát đúng thời gian, chương trình của Trung ương, tỉnh, huyện về chuyển đổi số.

- Số tin, bài về chuyển đổi số đăng trên trang thông tin điện tử huyện: 40 tin bài.

- Số tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã: 42 tin.

2. Thề chế số

- UBND huyện đã ban hành Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 10/3/2023 về tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số năm 2023 và những năm tiếp theo để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; ban hành các văn bản: Công văn số 316/UBND-VHTT ngày 28/02/2023 về việc triển khai Bộ chỉ

tiêu tạm thời đánh giá công nhận xã, thị trấn chuyển đổi số/chuyển đổi số nâng cao giai đoạn 2023-2025; Công văn số 350/UBND-VHTT ngày 06/3/2023 về việc thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 15/5/2023 triển khai thực hiện “Tuyến đường “điểm” thanh toán không dùng tiền mặt” trên địa bàn huyện Krông Nô; Công văn số 484/UBND-VHTT ngày 23/3/2023 về việc đăng ký “Tuyến đường thanh toán trực tuyến”; Công văn số 448/UBND-VHTT ngày 17/3/2023 về việc đăng ký danh sách tham gia khoá học “An ninh, an toàn thông tin trong thời kỳ chuyển đổi số”; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 11/4/2023 về phân công thực hiện Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) trên địa bàn huyện Krông Nô; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 19/5/2023 tổ chức cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2023; Công văn số 1095/UBND-VHTT ngày 05/6/2023 ngày 26/5/2023 về việc đăng ký danh sách cán bộ tham dự Hội nghị phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi IPv6; Công văn số 1117/UBND-VHTT ngày 07/6/2023 về việc cài đặt ứng dụng DAKNONG-C; Công văn số 1161/UBND-VHTT ngày 12/6/2023 đăng ký tài khoản sử dụng trên hệ thống Trung tâm điều hành thông minh (IOC); Công văn số 1589/UBND-VHTT ngày 15/8/2023 lập danh sách công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn Chuyển đổi số năm 2023 trên nền tảng Onetouch; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 14/8/2023 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện và các văn bản chỉ đạo điều hành liên quan về chuyển đổi số.

- Có 12/12 xã, thị trấn ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023; 12/12 xã, thị trấn ban hành Kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số năm 2023, đồng thời triển khai Bộ chỉ tiêu tạm thời đánh giá công nhận xã, thị trấn chuyển đổi số/chuyển đổi số nâng cao giai đoạn 2023-2025.

3. Hạ tầng số

- Hiện trạng cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ ứng dụng CNTT: Hạ tầng CNTT, Internet đảm bảo đến từng cán bộ, công chức từ cấp huyện đến cấp xã, 100% CBCCVC cấp huyện, CBCC cấp xã được trang bị máy tính để làm việc, 100% CBCVVC biết sử dụng máy tính trong công việc, 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có kết nối mạng LAN và Internet, đường truyền số liệu chuyên dùng. Huyện đang triển khai thực hiện rà soát các trang thiết bị, máy tính xuống cấp để xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6.

- Hạ tầng viễn thông được các nhà cung cấp dịch vụ phổ cập đến các thôn, khu dân cư trên địa bàn huyện, đảm bảo Internet được kết nối: có 122 trạm thu phát (BTS); Thuê bao cố định 139; Thuê bao di động 75.893 tất cả là sim 4G; thuê bao Internet băng rộng 42.990; Thuê bao Internet cố định 8.536; Thuê bao Internet di động 34.454; hạ tầng băng thông rộng đã được bao phủ trên 100% xã, thị trấn, 93% các thôn, buôn, bon trên địa bàn huyện (ngoại trừ một số thôn vùng xa, chưa có điện); có khoảng trên 11.725 thuê bao internet cáp quang; 100% các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn huyện lắp đặt internet cáp quang; các cơ quan hành chính nhà nước, các xã, thị trấn đã được đầu nối đường truyền số liệu chuyên

dùng. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên bố trí kinh phí để mua sắm bổ sung máy vi tính, tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh tương đối cao.

4. Nhân lực số

4.1. Nguồn nhân lực Công nghệ thông tin

Tại phòng Văn hoá và Thông tin, Trường phòng có trình độ Cử nhân Công nghệ thông tin, tại Văn phòng HĐND&UBND huyện bố trí 01 viên chức biệt phái trình độ Cử nhân Công nghệ thông tin phụ trách lĩnh vực CNTT của huyện, UBND các xã, thị trấn không có công chức chuyên ngành CNTT, giao công chức khác phụ trách lĩnh vực CNTT của xã.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã qua đào tạo, bồi dưỡng cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin (chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản, chứng chỉ B tin học...), sử dụng thành thạo máy vi tính trong công việc, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, trang thiết bị CNTT, máy móc cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, xu thế chuyển đổi số, triển khai Chính quyền điện tử.

4.2. Công tác đào tạo, tập huấn về Chuyển đổi số

- Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, CBCC cấp xã tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Đã đăng ký tham gia khoá học “An ninh, an toàn thông tin trong thời kỳ chuyển đổi số” do Học viện Đào tạo Công nghệ MindChain Academy tổ chức bằng hình thức trực tuyến với 22 người tham gia, kết quả có 22/22 người đã hoàn thành khoá học đạt tỷ lệ 100%; đăng ký công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn Chuyển đổi số năm 2023 trên nền tảng Onetouch cho 25 người; đăng ký tập huấn IPv6 cho 27 người; đăng ký tham gia bồi dưỡng, tập huấn về bảo đảm an toàn thông tin cho 02 người.

4.3. Số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng

Đã thành lập 12/12 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã với 120 thành viên và 93/93 tổ thôn, bon với 341 thành viên đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn đạt khoảng 70%. Có 02 xã kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, có 05 tổ công nghệ số cộng đồng thôn được kiện toàn.

UBND huyện đã chỉ đạo CBCCVC cấp huyện, CBCC cấp xã, viên chức ngành giáo dục cài đặt ứng dụng ĐakNongC đạt 100%, UBND cấp xã tiếp tục triển khai cho tổ công nghệ số cộng đồng triển khai cài đặt ứng dụng ĐakNongC cho người dân.

Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn tham dự lớp tập huấn trực tuyến về chuyển đổi số cộng đồng năm 2023 do Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn Đăk Nông tổ chức. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được phổ biến các kỹ năng số đạt cao.

5. Về an toàn thông tin

Công tác đảm bảo an toàn thông tin được UBND huyện đặc biệt coi trọng, thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn an toàn thông tin tới tất cả các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Hiện tại các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin chủ yếu là cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung, hệ thống an toàn thông tin của UBND huyện đã được phê duyệt theo cấp độ. Hệ thống thông tin của huyện đã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin; Trang thông tin điện tử đạt chứng nhận tín nhiệm mạng của NCSC.VN.

6. Hoạt động chính quyền số

- Các hệ thống nền tảng, phát triển dữ liệu: UBND huyện đã cử cán bộ chuyên môn phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và các đơn vị liên quan tiến hành việc kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung như: Cơ sở dữ liệu về quản lý cán bộ, Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh...

- Các ứng dụng dịch vụ: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đang sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) phiên bản V5, đã tích hợp chữ ký số, chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp được triển khai đồng bộ 100% các cơ quan từ cấp huyện đến cấp xã (bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập), đảm bảo kết nối liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, sử dụng văn bản điện tử qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, rút ngắn thời gian xử lý văn bản, thuận lợi cho việc chia sẻ, sử dụng lại văn bản điện tử, giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu quản lý, điều hành của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện. Đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính Nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật). Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị tăng cường ký số trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (iOffice). Cơ quan Huyện ủy, các cơ quan trực thuộc Huyện ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn đã sử dụng chứng thư số, chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ, đã triển khai đồng bộ phần mềm văn phòng điện tử, liên thông với các cơ quan khối chính quyền. Trang thiết bị và hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin từng bước được đầu tư, nâng cấp; hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, phần mềm tác nghiệp đã được ứng dụng có hiệu quả như phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên (phiên bản 3.0); Lotus Note 8.5; phần mềm kế toán Misa. NET 2020; phần mềm chuyên ngành Kiểm tra Đảng. Đã cấp 62 chứng thư số cho cơ quan Huyện ủy, lãnh đạo Huyện ủy, các Ban, Đảng, đoàn thể huyện, Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn.

- Ngành giáo dục đã triển khai cho các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, quản trị nhà trường, 100% cơ sở giáo dục đã sử dụng phần mềm quản lý nhà trường vnEdu do VNPT Đắk Nông và phần mềm smas do Viettel cung cấp để quản lý, số hóa thông tin về trường, lớp, học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất,...; trên 50% hồ sơ nhà trường theo điều lệ trường học được số hóa và quản lý hồ sơ điện tử của học sinh, giáo viên.

- Hiện nay, ngân hàng trên địa bàn huyện đã triển khai hiệu quả thanh toán không dùng tiền mặt với nhiều dịch vụ như: Cước viễn thông, tiền điện, tiền

nước... Nhờ đó, trên ứng dụng di động, khách hàng có thể sử dụng được nhiều tiện ích; các doanh nghiệp viễn thông đã đầu tư các điểm chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt tại các điểm kinh doanh.

- Tình hình sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai đồng bộ, đến nay đã có 13 điểm cầu đang hoạt động, kết nối liên thông với tỉnh. Thiết bị Hội nghị trực tuyến tại UBND huyện là bộ thiết bị Polycom HDX 8000, được đưa vào sử dụng năm 2012. Tại UBND cấp xã được đầu tư, đưa vào sử dụng thiết bị hội nghị trực tuyến vào tháng 12/2021. Đến nay cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu của địa phương. Tuy nhiên trong thời gian tới cần phải đầu tư, nâng cấp trang thiết bị để tương thích với các hệ thống hiện nay.

- Trang Thông tin điện tử: Trang thông tin điện tử huyện đã được thiết lập cung cấp thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND huyện được cập nhật trên trang thông tin điện tử; bảo đảm hệ thống chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin thông suốt từ huyện đến các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, hoạt động đảm bảo theo quy định hiện hành, kịp thời đăng tải, cung cấp thông tin hoạt động, thông tin tuyên truyền; có đầy đủ các chức năng và cung cấp thông tin theo quy định của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ; đã chuyển đổi sang IPv6.

- Có 12/12 xã, thị trấn có Trang thông tin điện tử, hiện nay các xã, thị trấn đang tiến hành cập nhật các nội dung thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022, phối hợp hiện chuyển đổi địa chỉ Web sang IPv6 và làm thủ tục để Sở Thông tin và Truyền thông cấp phép đối với việc thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.

7. Hoạt động kinh tế số

- Huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai áp dụng hoá đơn điện tử, đến nay có 196/196 doanh nghiệp, tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn, nộp thuế điện tử trên địa bàn đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ dân số mua sắm trực tuyến tương đối cao.

- UBND huyện đã phối hợp với Viettel, Bưu điện huyện đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử Ocop, Postmart.vn, Voso.vn: Sản phẩm cam sành, quýt đường của HTX Nông lâm nghiệp hữu cơ Quảng Phú; Gạo ST24 Krông Nô của HTX sản xuất lúa gạo Buôn Choah; gạo Buôn Choah của HTX nông nghiệp Buôn Choah; Cà phê bột của HTX Tin True Coffee; cà phê pin giấy của HTX Công Bằng Thanh Thái; Ca cao và Sôcôla Duy Nghĩa của HTX Nông nghiệp Krông Nô; Đông trùng hạ thảo của HTX Đông trùng hạ thảo Rồng Vàng. Đã lập danh sách số liệu cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông để phục vụ việc số hóa thông tin với hơn 9.815 hộ SXNN; triển khai thí điểm tuyến đường thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Luôn được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, HĐND huyện trong quá trình tổ chức thực hiện việc chuyển đổi số. Quán triệt và triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh để tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của chuyển đổi số trên địa bàn huyện đảm bảo tiến độ đề ra. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh giúp người dân tiếp cận được nhiều thông tin về dịch vụ công trực tuyến. Triển khai áp dụng các phần mềm chuyên ngành để sử dụng trong công việc chuyên môn. Đầu tư, bổ sung, thay thế, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới xây dựng chính quyền số, tỷ lệ hợp trực tuyến ngày càng mở rộng. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện từng bước ứng dụng công nghệ số đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh. Hạ tầng viễn thông được phủ sóng rộng trên địa bàn huyện.

2. Khó khăn

Hạ tầng kỹ thuật, thiết bị CNTT bố trí cho các cơ quan, đơn vị phần lớn đã xuống cấp, lỗi thời, nhất là hệ thống máy tính cấu hình thấp, không đảm bảo cài đặt hệ điều hành mới, ứng dụng mới hiện nay nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình vận hành sử dụng, việc bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, thay thế các thiết bị, máy móc đã xuống cấp còn hạn chế. Kinh phí đầu tư hạ tầng, thiết bị còn hạn chế, chưa xứng tầm với yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

Kỹ năng ứng dụng công nghệ số của cán bộ công chức cấp xã còn chưa đồng đều, chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT tại xã dẫn đến việc triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị còn khó khăn. (chủ yếu làm việc kiêm nhiệm).

Hiện chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động nên các Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động trên tinh thần tự nguyện, vì vậy phần nào cũng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động.

3. Kiến nghị và đề xuất

Quan tâm, hỗ trợ, hướng dẫn, có định hướng giúp huyện triển khai nhiệm vụ Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử; tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí, đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, thay thế các thiết bị, máy móc đã xuống cấp, lỗi thời phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và xu thế phát triển của công nghệ phần mềm để triển khai các ứng dụng, nhiệm vụ công nghệ thông tin hàng năm của cơ quan được đầu tư đồng bộ.

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ trang thiết bị, máy móc (máy scan, máy tính, máy tính bảng...) cho các huyện, các xã phục vụ hoạt động chuyển đổi số; phân bổ kinh phí phục vụ hoạt động chuyển đổi số cho cấp huyện, cấp xã hàng năm; xem xét đầu tư thêm trang thiết bị, nhất là tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã để đáp ứng đồng bộ công tác triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 nhằm nâng cao năng lực Chính quyền số.

Đề nghị tiếp tục mở các lớp tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã; đào tạo, chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng thôn, bon.

Về đầu tư hệ thống Đài truyền thanh thông minh - Ứng dụng công nghệ thông tin, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông quan tâm đầu tư trước cho các xã đăng ký về đích nông thôn mới.

Đoàn thanh niên các cấp cần phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng đoàn viên, thanh niên trong tổ CNSCĐ; giao cho lực lượng Đoàn viên thanh niên là đầu mối, là người trực tiếp, đi đầu trong việc phát động, giúp người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số.

Cần xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực, động lực cho Tổ CNSCĐ thôn, bon hoạt động ổn định, bền vững, hiệu quả; quan tâm bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ cho Tổ tại các thôn trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương; xem xét cho cơ chế hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Tổ CNSCĐ theo hướng lồng ghép với nguồn kinh phí từ các dự án phù hợp các chương trình mục tiêu quốc gia.

Hỗ trợ phần mềm phòng chống mã độc tập trung, hỗ trợ hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng tại Văn phòng HĐND&UBND huyện.

Tiếp tục chỉ đạo ngành bưu chính phối hợp với Chính quyền địa phương triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết Thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Định hướng cho các ngân hàng thương mại triển khai các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện như: Hệ thống một cửa, các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế (VN Pay, Viettel Money, ..) bằng mã QR Code.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 4 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh và các ngành cấp tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2023.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền đảm bảo các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện nắm, hiểu và thực hiện đúng các nội dung của chuyển đổi số.

3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số.

4. Trang bị thêm, nâng cấp các trang thiết bị thiết yếu như: Máy tính, máy in, máy scan tài liệu cho huyện và các xã, thị trấn để đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ trên cổng dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

5. Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn huyện.

6. UBND các xã tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đặc biệt là công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nòng cốt là lực lượng đoàn thanh niên. Tăng cường công tác hướng dẫn cài đặt ứng dụng DakNongC cho người dân đạt chỉ tiêu.

7. UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện Bộ chỉ tiêu tạm thời đánh giá công nhận xã, thị trấn chuyển đổi số/chuyển đổi số nâng cao giai đoạn 2023-2025. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng phục vụ cho công tác chấm điểm chuyển đổi số (DTI) năm 2023.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện “Tuyến đường “điểm” thanh toán không dùng tiền mặt” trên địa bàn huyện; phối hợp với Huyện đoàn tổ chức phát động và hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thực hiện cài đặt, chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt.

9. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số, trong đó tổ chức hội thi Chuyển đổi số tại huyện dự kiến trong tháng 9. Lựa chọn 01 đội tham gia hội thi tỉnh trong tháng 10.

10. Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông Viettel, VNPT triển khai cấp miễn phí chữ ký số đối với cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn huyện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số huyện Krông Nô 8 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn huyện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ CDS huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn